

Kiến nghị giải pháp phát triển đồng bộ thị trường vốn

14:13 23/07/2026

Sáng nay 23/7, Tạp chí Nhà đầu tư tổ chức Hội thảo "Giải pháp phát triển đồng bộ thị trường vốn" nhằm tạo diễn đàn đối thoại chính sách, đề xuất giải pháp phát triển thị trường vốn nhanh và bền vững, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng cao của nền kinh tế trong giai đoạn mới.

Nhu cầu vốn là rất lớn

Phát biểu khai mạc hội thảo, nhà báo Phạm Đức Sơn, Tổng biên tập Tạp chí Nhà đầu tư cho biết, Bộ Chính trị vừa ban hành Nghị quyết số 10 về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, trong đó xác định phát triển thị trường vốn trung và dài hạn theo hướng minh bạch, hiện đại, an toàn, bền vững, giảm sự phụ thuộc vào thị trường tín dụng ngắn hạn; hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu, định chế trung gian; khẩn trương triển khai xây dựng và đưa vào vận hành các Trung tâm tài chính quốc tế, khu vực; đẩy nhanh lộ trình nâng hạng thị trường chứng khoán trên cơ sở cải cách thực chất về khả năng tiếp cận thị trường, chất lượng và sự đa dạng nguồn cung hàng hóa minh bạch thông tin, an toàn hệ thống và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Nghị quyết số 10 được ban hành trong bối cảnh Việt Nam đang xác lập mô hình tăng trưởng mới trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực tự chủ chiến lược, đảm bảo cho giai đoạn tăng trưởng nhanh, bền vững của nền kinh tế.

Ngày 27/6, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 168/NQ-CP về cập nhật kịch bản tăng trưởng và các giải pháp trọng tâm nhằm quyết tâm đưa tăng trưởng kinh tế năm 2026 đạt từ 10% trở lên, trong đó 6 tháng cuối năm phấn đấu tăng trưởng 11,9%.

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP cao trong năm 2026 cũng như giai đoạn 2026-2030, nhu cầu sử dụng vốn là rất lớn. Theo tính toán của Bộ Tài chính, để đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số, tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội giai

đoạn 2026-2030 cần đạt khoảng 38,5 triệu tỷ đồng, tương đương bình quân khoảng 7,7 triệu tỷ đồng mỗi năm, gấp hơn hai lần giai đoạn 2021-2025.

Bà Hà Thu Giang - Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước cho biết, đến ngày 13/7/2026, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt gần 20,1 triệu tỷ đồng, tăng 7,86% so với cuối năm 2025. Như vậy, chỉ trong hơn nửa đầu năm, hệ thống ngân hàng đã cung ứng thêm khoảng 1,46 triệu tỷ đồng cho nền kinh tế, góp phần hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng.

Theo đại diện Ngân hàng Nhà nước, trong 6 tháng đầu năm, GDP tăng 8,18% so với cùng kỳ, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 đến nay. Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động, kết quả này có sự đóng góp quan trọng của chính sách tiền tệ và tín dụng.

Ngân hàng Nhà nước đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng dòng vốn vào sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, động lực tăng trưởng và các dự án trọng điểm; đồng thời rà soát, hoàn thiện cơ chế tín dụng, đơn giản hóa thủ tục và tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.



Bà Hà Thu Giang - Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước

Tuy nhiên, lãnh đạo Vụ Tín dụng các ngành kinh tế cũng lưu ý, hệ thống ngân hàng đang chịu áp lực ngày càng lớn trong việc cung ứng vốn cho nền kinh tế. Nhu cầu vốn đầu tư toàn xã hội năm 2026 dự kiến khoảng 5,1 triệu tỷ đồng và giai đoạn 2026 - 2030 lên tới 38,5 triệu tỷ đồng. Trong khi đó, tỷ lệ tín

dụng/GDP năm 2025 đã ở mức khoảng 145%, cho thấy nền kinh tế vẫn phụ thuộc rất lớn vào vốn ngân hàng.

Đáng chú ý, nhu cầu vốn trung và dài hạn cho các dự án hạ tầng, năng lượng và công trình trọng điểm ngày càng tăng, trong khi nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng chủ yếu là tiền gửi ngắn hạn. Điều này làm gia tăng rủi ro chênh lệch kỳ hạn và tạo áp lực thanh khoản đối với hệ thống ngân hàng.

“Cần phát triển thị trường vốn, đặc biệt là thị trường trái phiếu doanh nghiệp, để tạo kênh dẫn vốn trung và dài hạn hiệu quả cho nền kinh tế, qua đó giảm áp lực cung ứng vốn cho hệ thống ngân hàng” - bà Hà Thu Giang nhấn mạnh.

Cũng theo bà Giang, bên cạnh điều hành tín dụng chủ động, linh hoạt, cần đẩy nhanh giải ngân đầu tư công, cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ vướng mắc cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và nâng cao khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế. Đây là những điều kiện quan trọng để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế từ 10% trở lên, đồng thời giữ vững ổn định vĩ mô và bảo đảm an toàn hệ thống tài chính - ngân hàng.



Toàn cảnh Hội thảo "Giải pháp phát triển đồng bộ thị trường vốn" do Tạp chí Nhà đầu tư tổ chức

Thị trường vốn cần phát triển nhanh hơn

TS. Cấn Văn Lực - Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính - tiền tệ Quốc gia chỉ rõ, mục tiêu tăng trưởng cao của Việt Nam đòi hỏi lượng vốn rất lớn, trong khi kênh tín dụng ngân hàng đã gần tới hạn về tỷ lệ đòn bẩy.

Vì vậy, theo TS. Cấn Văn Lực, Việt Nam cần đi tắt, đón đầu bằng cách kết hợp đồng thời 3 yếu tố, gồm đầu tư, hấp thụ công nghệ và đổi mới sáng tạo, thay vì phát triển tuần tự. Cùng với huy động vốn, việc phân bổ và sử dụng nguồn lực hợp lý, hiệu quả có ý nghĩa quyết định.



TS. Cấn Văn Lực - Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính - tiền tệ Quốc gia

Tính toán cho thấy, để đạt mức tăng trưởng bình quân khoảng 10% đến năm 2030 và khoảng 8% trong giai đoạn 2031 - 2045, tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến cần khoảng 38,5 triệu tỷ đồng. Trong đó, vốn nhà nước khoảng 8,5 triệu tỷ đồng, vốn đầu tư nước ngoài khoảng 4,8 triệu tỷ đồng, còn khu vực tư nhân trong và ngoài nước phải đóng góp khoảng 25,5 triệu tỷ đồng, chiếm 65% tổng nhu cầu vốn.

“Vốn tư nhân phải đóng góp gần hai phần ba nhu cầu đầu tư. Vì vậy, bài toán không chỉ là huy động thêm vốn, mà còn phải mở rộng và nâng cao hiệu quả các kênh dẫn vốn” - TS. Cấn Văn Lực nhận định.

Theo TS. Lực, nguồn lực tài chính cho nền kinh tế hiện chủ yếu đến từ tín dụng ngân hàng, thị trường vốn, đầu tư công và vốn đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên,

mỗi kênh đều đang tồn tại những giới hạn nhất định.

Kênh tín dụng ngân hàng đã gần tới hạn về tỷ lệ đòn bẩy, trong khi thị trường cổ phiếu, trái phiếu và các quỹ đầu tư còn nhiều dư địa nhưng chưa phát triển tương xứng. Đầu tư công còn khả năng mở rộng, song hiệu quả sử dụng vốn cần được cải thiện khi quy mô đầu tư ngày càng lớn.

Thực tế này đặt ra yêu cầu phải tái cấu trúc hệ thống tài chính và các kênh dẫn vốn theo hướng cân bằng hơn. Thị trường vốn phải phát triển nhanh hơn để đáp ứng nhu cầu vốn trung, dài hạn và giảm áp lực lên hệ thống ngân hàng.

TS. Cấn Văn Lực cũng nhấn mạnh, quá trình phát triển thị trường tài chính cần dựa trên 3 nền tảng cốt lõi là thể chế đáng tin cậy, thông tin và dữ liệu minh bạch, kỷ luật thị trường nghiêm minh.

Cũng tại hội thảo, ông Hà Duy Tùng, Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho biết, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục mở rộng mạnh mẽ và ngày càng khẳng định vai trò là kênh dẫn vốn trung, dài hạn quan trọng của nền kinh tế.

Theo ông Hà Duy Tùng, năm 2026 là năm mở đầu giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030, đặt nền tảng cho mục tiêu đưa Việt Nam bước vào giai đoạn tăng trưởng bút phá. Trong 6 tháng đầu năm, kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán ghi nhận nhiều kết quả tích cực.

Đến ngày 30/6/2026, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt khoảng 10,8 triệu tỷ đồng, tăng 6% so với cuối năm 2025 và tương đương 82,6% GDP ước tính năm 2025. Toàn thị trường có 54 doanh nghiệp đạt mức vốn hóa trên 1 tỷ USD, trong đó 4 doanh nghiệp vượt mốc 10 tỷ USD.

Quy mô thị trường trái phiếu niêm yết đạt khoảng 2,8 triệu tỷ đồng, tương đương 22,1% GDP. Tổng giá trị vốn huy động qua cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp trong 6 tháng đầu năm đạt 325.300 tỷ đồng, tăng 15,83% so với cùng kỳ năm 2025.

"Thị trường chứng khoán ngày càng khẳng định vị thế không thể thay thế, là kênh dẫn vốn trung và dài hạn chủ lực của nền kinh tế", ông Hà Duy Tùng nhấn mạnh.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, thị trường chứng khoán giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn chủ sở hữu, huy động trái phiếu dài hạn để đầu tư hạ tầng, đổi mới công nghệ và mở rộng sản xuất mà không chịu áp lực trả nợ gốc trong ngắn hạn. Sự phát triển của thị trường cũng góp phần đa dạng

hóa công cụ tài chính, giảm sự phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng và hạn chế rủi ro mang tính hệ thống.

Ở góc độ xã hội, thị trường chứng khoán là kênh chuyển hóa nguồn tiền nhàn rỗi trong dân cư thành nguồn vốn đầu tư trực tiếp vào sản xuất, kinh doanh, qua đó giúp người dân cùng chia sẻ thành quả tăng trưởng của doanh nghiệp.

"Không thể có một nền kinh tế phát triển bền vững nếu thiếu một thị trường chứng khoán đủ lớn, đủ sâu và đủ mạnh", ông Tùng nói.

Thu Trang